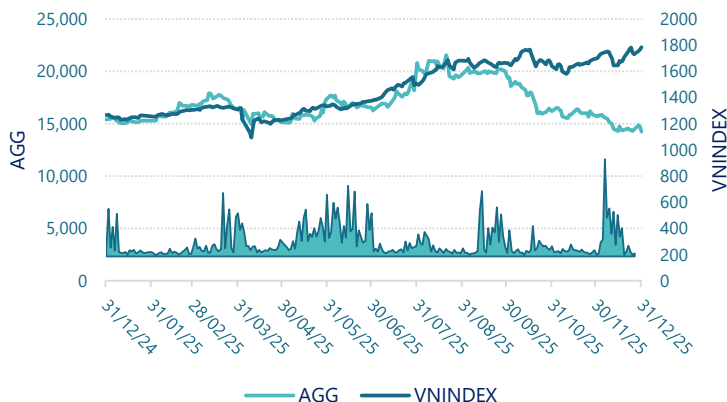




CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia (HSX: AGG)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	14,250
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	21,550
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	14,250
SL cổ phiếu LH	162,528,081
KLGD BQ 20 phiên (CP)	842,809
% sở hữu nước ngoài	0.8%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,316
P/E	6.1
EPS	2,333

DT thuần

Q4/25

273

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 103 | 60.6%

YoY: ▲ 110 | 67.5%

LN sau thuế

Q4/25

179

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 70.0 | 64.5%

YoY: ▲ 158 | 750%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

57.3%

+/- YoY: ▲ 34.8%

DT thuần

2025

829

tỷ VNĐ

YoY: ▼ 1,084 | -56.7%

LN sau thuế

2025

379

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 118 | 45.1%

ROE

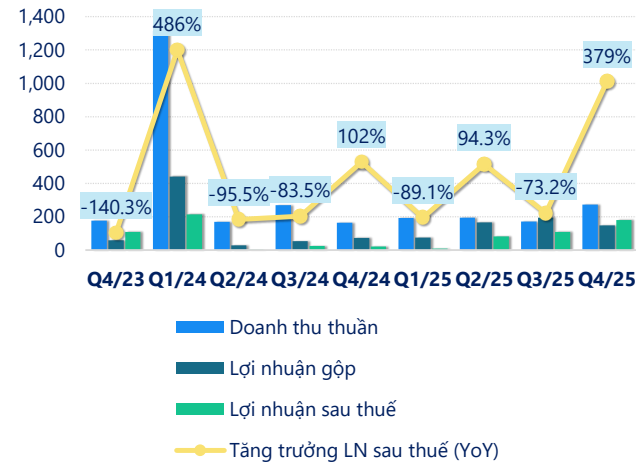
2025

11.4%

+/- YoY: ▲ 1.5%

tỷ VNĐ

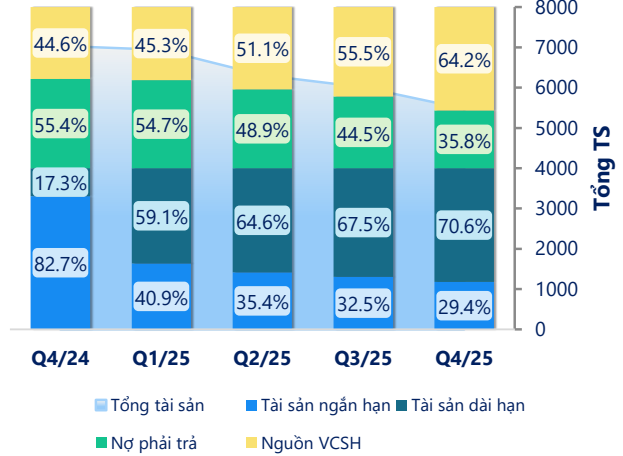
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

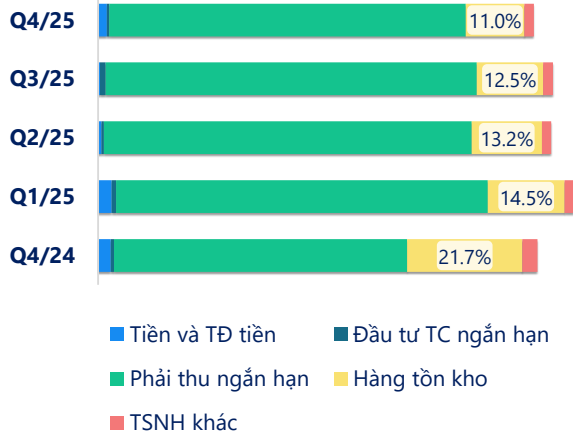
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



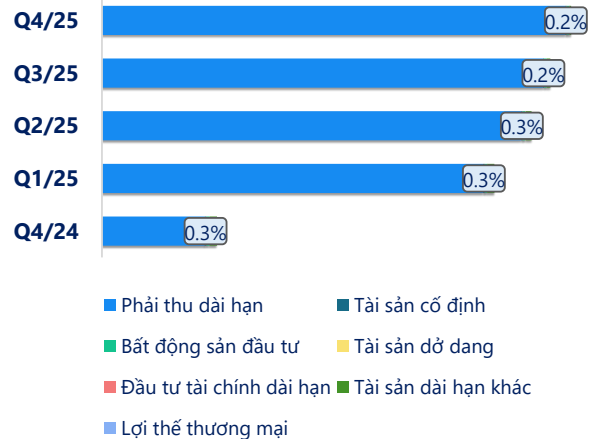
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

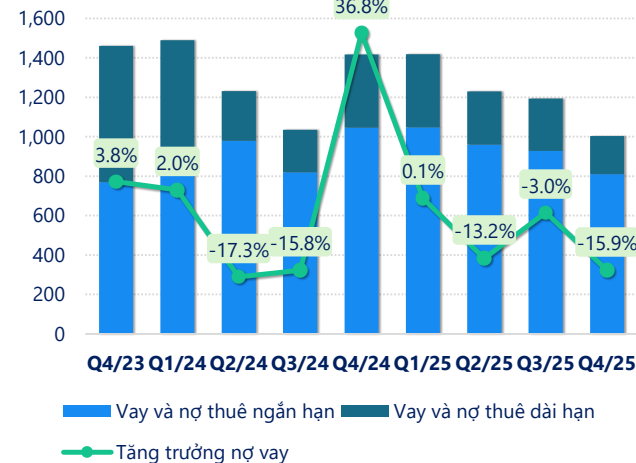
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

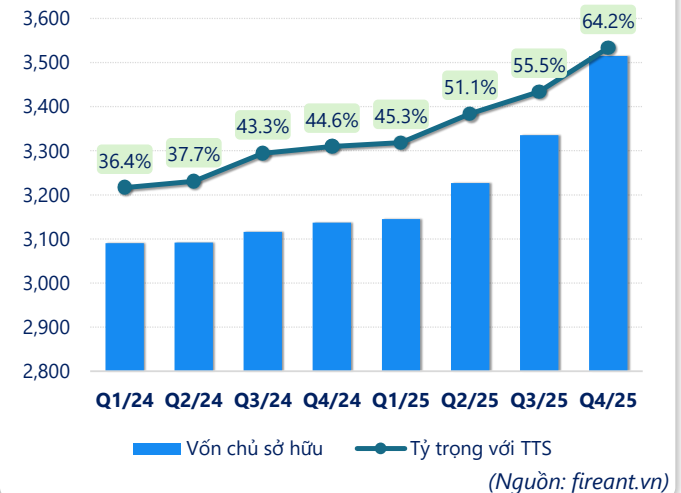
Nợ vay



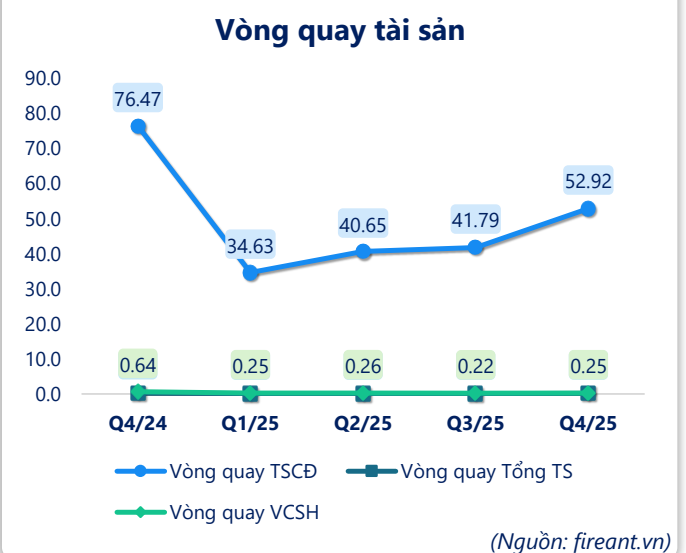
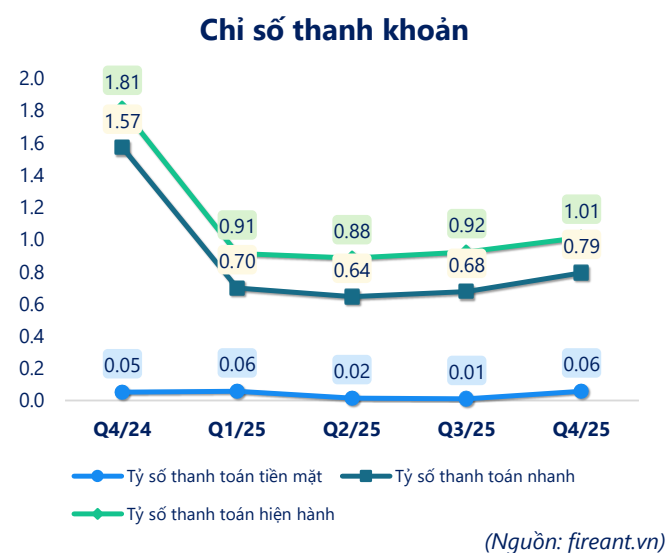
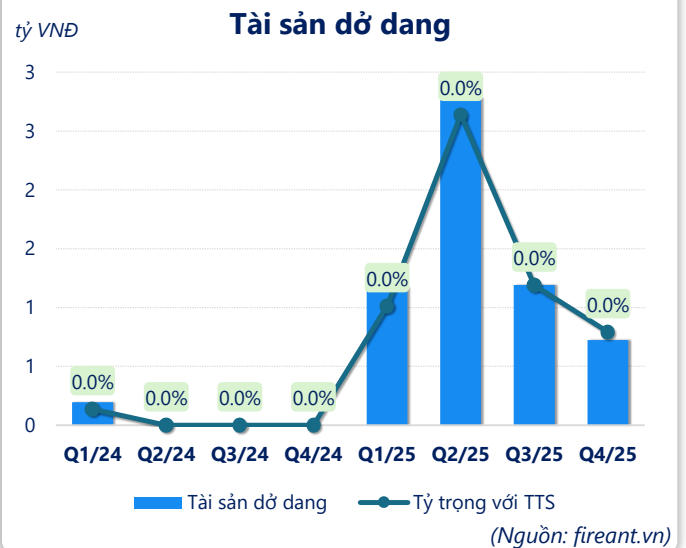
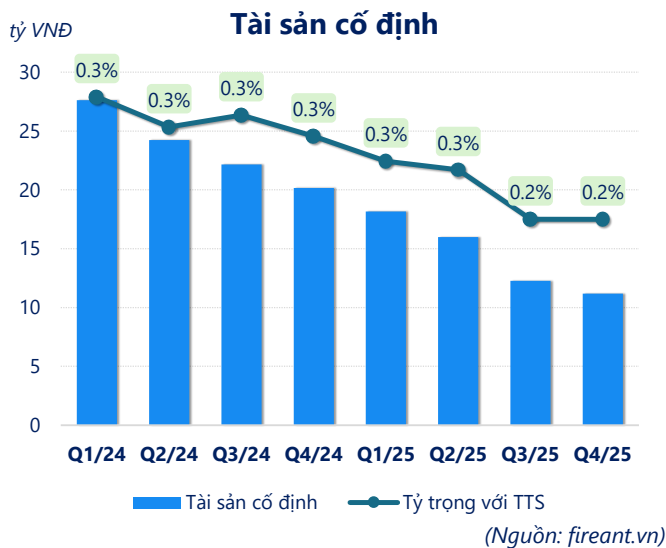
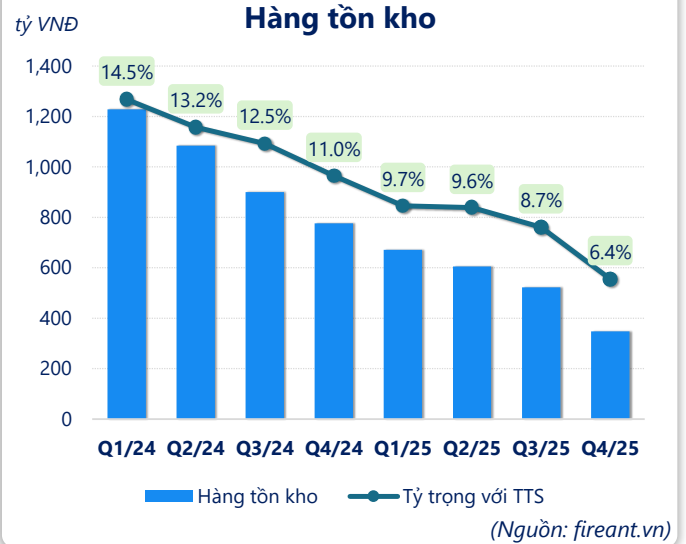
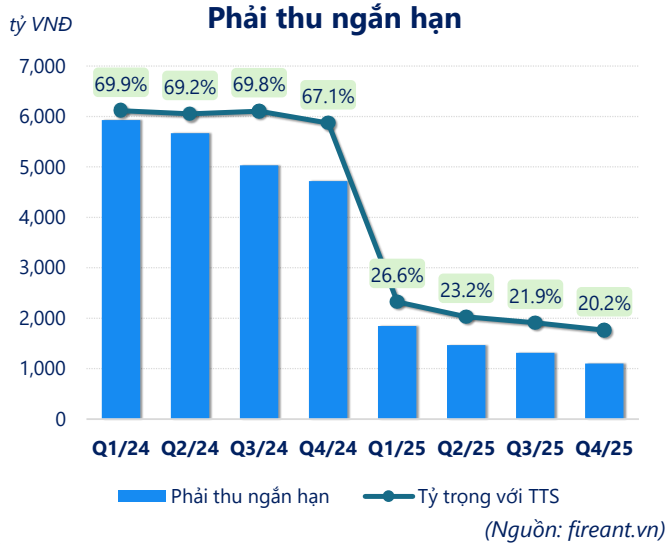
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)



CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	7,035	6,937	6,313	6,012	5,477
Tài sản ngắn hạn	5,819	2,841	2,232	1,957	1,610
Tiền và tương đương tiền	167	178	39.4	22.0	90.8
Đầu tư tài chính ngắn hạn	30.1	27.3	27.3	22.8	22.1
Phải thu ngắn hạn	4,717	1,844	1,465	1,314	1,104
Hàng tồn kho	776	671	605	523	348
Tài sản ngắn hạn khác	128	121	95.5	75.3	45.5
Tài sản dài hạn	1,216	4,096	4,081	4,055	3,867
Phải thu dài hạn	1,087	3,977	3,980	3,987	3,817
Tài sản cố định	20.2	18.2	16.0	12.3	11.2
Bất động sản đầu tư	31.8	25.3	24.1	24.0	22.9
Tài sản dở dang	0	1.17	2.78	1.19	0.72
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	77.6	74.8	57.8	31.1	14.8
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	3,898	3,792	3,086	2,676	1,962
Nợ ngắn hạn	3,211	3,109	2,523	2,122	1,591
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1,046	1,047	959	928	811
Phải trả người bán ngắn hạn	286	252	124	97.6	22.4
Nợ dài hạn	688	683	563	554	371
Vay và nợ thuê dài hạn	371	371	271	265	193
Nguồn vốn chủ sở hữu	3,137	3,145	3,227	3,336	3,515
Vốn chủ sở hữu	3,137	3,145	3,227	3,336	3,515
Vốn điều lệ	1,625	1,625	1,625	1,625	1,625
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)